

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2022/HSST.

Ngày: 17/11/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mùa A Phênh;

2. Bà Lò Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Đoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Phùng Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST- HS ngày 18/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST- HS ngày 04/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn T, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1991, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản P L, xã P L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Hòa (Đã chết) và bà: Lò Thị Buồn, sinh năm 1973; có vợ: Lò Thị Xuân, sinh năm 1994 và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/8/2011 bị cáo bị TAND huyện Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội “Vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 28/02/2013 chấp hành xong hình phạt tù, nay đã được xóa án tích; không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 08/8/2022 "Có mặt".

2. Họ và tên: Lò Văn K, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1991, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản P L, xã P L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Ngoan (Đã chết) và bà: Lò Thị Ky, sinh năm 1963; có vợ: Lò Thị Đoàn, sinh năm 1993 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013; Tiền án: 01; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/11/2019 bị cáo bị TAND huyện Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày

21/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù, nay chưa được xóa án tích; không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 08/8/2022 "Có mặt".

3. Họ và tên: Lò Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1971, tại Điện Biên.
Nơi cư trú: Bản X, xã T A, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Phạp (Đã chết) và bà: Lò Thị Khỏ, sinh năm 1947; Sống chung như vợ chồng với bà: Lò Thị Bình từ năm 1999 đến 2021 và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích; không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 08/8/2022 "Có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị Buồn, sinh năm 1973;
Nơi cư trú: Bản P L, xã P L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/8/2022 Thuận điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B2-072.47 từ nhà ở Bản P L, xã P L, huyện Điện Biên đến nhà Lò Văn K ở cùng bản, mục đích rủ Kiên góp tiền mua Heroine để cùng nhau sử dụng. Thuận mang theo 100.000 đồng, Kiên đồng ý đưa cho Thuận 80.000 đồng. Thuận chở Kiên đến Bản X, xã T A, huyện Điện Biên để tìm mua Heroine. Trên đường đi, Thuận, Kiên đã đổ xăng hết 80.000 đồng. Khi đến Bản X, Thuận dừng xe ở ven đường một mình đi bộ vào trong khu vực bụi tre gần nhà hoang thuộc Bản X thì gặp Lò Văn H, Thuận đưa cho Hương 100.000 đồng nhờ Hương đi mua hộ Heroine và hẹn gặp nhau tại nhà hoang. Thuận gọi Kiên vào nhà hoang cùng đợi. Còn Hương đi bộ ra khu vực bụi tre thuộc Bản X gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người thanh niên dân tộc Kinh, khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ). Mua được Heroine, Hương đi đến nhà hoang đưa gói Heroine cho Thuận trước mặt Kiên và nói "100.000 đồng chỉ mua được bằng này". Thuận lấy Heroine cầu một ít cho vào xi lanh đưa cho Kiên sử dụng trước. Số Heroine còn lại, Thuận dùng bật lửa ga màu đỏ hơi lửa hàn kín lại và nhặt một mảnh giấy bạc đốt cháy để chuẩn bị cùng Hương sử dụng. Hồi 13 giờ 45 phút cùng ngày tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Điện Biên đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại tay trái Thuận đang cầm 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh, miệng gói được hơi lửa hàn kín có khối lượng là 0,16 gam. Thu tại tay phải Thuận đang cầm 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy. Thu giữ tại vị trí trước mặt Kiên đang ngồi 01 xilanh bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Kiểm tra Hương không thu giữ gì. Tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 27B2-072.47.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 08/8/2022 đã xác định:

Số chất bột màu trắng thu giữ của các bị cáo có khối lượng là 0,16 gam;

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 1137/KL-KTHS ngày 16/8/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng vật chứng thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn K và Lò Văn H gửi giám định là Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 225/CT-VKSĐB ngày 18/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn K và Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS, Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38, Điều 58/BLHS đối với hai bị cáo Thuận và Hương, đối với bị cáo Kiên áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51/BLHS và Điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Thuận từ 16 đến 19 tháng tù, xử phạt bị cáo Hương từ 14 đến 17 tháng tù, xử phạt bị cáo Kiên từ 17 đến 21 tháng tù. Áp dụng Điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47/BLHS, Điểm a, c Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 08/8/2022 hai bị cáo Thuận, Kiên góp tiền rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng và các bị cáo đã đưa tiền cho bị cáo Hương đi mua hộ về cùng sử dụng bị cáo Kiên đã sử dụng một ít, khi các bị cáo đang cất giữ số ma túy còn lại thì bị bắt quả tang 01 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam. Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi của các bị cáo và khối lượng ma túy bị thu giữ thì các bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Thuận, bị cáo Hương không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Kiên: Năm 2019 bị TAND huyện Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Riêng bị cáo Kiên có bố để được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51/BLHS.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò trách nhiệm cụ thể cho từng người nên vụ án không có tổ chức. Bị cáo Thuận là người khởi xướng việc phạm tội và các bị cáo Kiên, bị cáo Hương là người đồng phạm tích cực.

Để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do các bị cáo mua của người đàn ông không biết tên và địa chỉ nên CQĐT không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ được.

Đối với chiếc xe mô tô BKS27B2-072.47 thuộc sở hữu của bà Lò Thị Buồn (mẹ đẻ của bị cáo Thuận). Bà Buồn không biết việc bị cáo Thuận dùng xe vào việc phạm tội nên cần phải trả cho bà Buồn là chủ sở hữu hợp pháp theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 0,16 gam Heroine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,09 gam); 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc xi lanh bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn K và Lò Văn H đều phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: - Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38, Điều 58/BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 08/8/2022.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS; Điều 38, Điều 58/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn K 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 08/8/2022.

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38, Điều 58/BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn H 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 08/8/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47/BLHS, Điểm a, c Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 0,16 gam Heroine, gửi giám định toàn bộ (hoàn lại mẫu vật sau khi giám định là 0,09 gam); 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, 01 chiếc xi lanh bơm kim tiêm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy đã qua sử dụng; Trả lại cho chủ sở hữu là bà Lò Thị Buồn, trú tại Bản P L, xã P L, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chiếc xe mô tô BKS BKS27B2-072.47. **Nhãn**

hiệu HONDA. Số loại: WAVE α . Màu sơn: Đen - Bạc. Số máy: JA39E -1505201. Số khung: RLHJA3915LY167345.

(Vật chứng đã được công an huyện Điện Biên chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 18/10/2022).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333/BLTTHS; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần trực tiếp có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCÁH Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CẢHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Thị Thanh Bình

Lường Văn Lương

Mùa A Phênh

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAHĐiện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh DB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Tòng Văn Hưng

Lường Văn Lương

Mùa A Phênh

